

Số: **6032**/BC-BNVHà Nội, ngày **05** tháng 8 năm 2025**BÁO CÁO****Sơ kết đánh giá tình hình sau 01 tháng triển khai thực hiện và vận hành
mô hình chính quyền địa phương 2 cấp**

Kính gửi: Chính phủ

Thực hiện ý kiến chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ tại Văn bản số 7239/VPCP-TCCV ngày 04/8/2025, trên cơ sở các Kết luận của Bộ Chính trị, Ban Bí thư, các Văn bản của Ủy ban Kiểm tra, Văn phòng Trung ương Đảng, Ban Tổ chức Trung ương, báo cáo của các Bộ, ngành và qua theo dõi, nắm thông tin từ các địa phương, Bộ Nội vụ (cơ quan thường trực của Ban Chỉ đạo sắp xếp đơn vị hành chính các cấp và xây dựng mô hình tổ chức chính quyền địa phương 02 cấp của Chính phủ) báo cáo Chính phủ về kết quả sơ kết đánh giá tình hình sau 01 tháng vận hành chính quyền địa phương 02 cấp (từ ngày 01/7/2025 đến ngày 05/8/2025) như sau:

I. VỀ CÔNG TÁC LÃNH ĐẠO, CHỈ ĐẠO, ĐIỀU HÀNH**1. Công tác lãnh đạo, chỉ đạo của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, các Bộ, cơ quan ngang Bộ****1.1. Đối với Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ**

a) Ban hành các văn bản quy phạm pháp luật, văn bản chỉ đạo điều hành

Ngay sau khi có chủ trương về tổ chức chính quyền địa phương 02 cấp, trên cơ sở Nghị quyết của Hội nghị Trung ương 11 khoá 13, các Kết luận của Bộ Chính trị, Ban Bí thư, Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ đã chỉ đạo các Bộ, cơ quan ngang Bộ khẩn trương xây dựng các dự án, dự thảo văn bản quy phạm pháp luật làm cơ sở pháp lý cho việc vận hành và hoạt động của chính quyền địa phương 02 cấp. Ngay trước thời điểm ngày 01/7/2025, các luật, nghị quyết quan trọng như Luật Tổ chức chính quyền địa phương, Luật Cán bộ, công chức, các nghị quyết về sắp xếp đơn vị hành chính cấp tỉnh, cấp xã... đã được Quốc hội, Ủy ban Thường vụ Quốc hội ban hành. Đồng thời, Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ đã ban hành các văn bản thuộc thẩm quyền, cụ thể như sau:

- Từ ngày 01/6/2025 đến ngày 04/8/2025, Chính phủ đã ban hành **98** Nghị định, nghị quyết quy phạm pháp luật, trong đó phần lớn các văn bản quy định liên quan đến sắp xếp đơn vị hành chính, điều chỉnh chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của chính quyền địa phương 02 cấp trong các ngành, lĩnh vực cụ thể, trong đó có: **30** Nghị định về phân quyền, phân cấp, phân định thẩm quyền trong các lĩnh vực;

05 nghị định quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành Luật Cán bộ, công chức năm 2025; **02** nghị định về tổ chức bộ máy, biên chế của chính quyền địa phương 02 cấp; **04** nghị định quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành Luật Bảo hiểm xã hội (làm cơ sở pháp lý thực hiện các chính sách bảo hiểm xã hội cho cán bộ, công chức, viên chức, người lao động sau sắp xếp tổ chức bộ máy và người dân, doanh nghiệp trên địa bàn đơn vị hành chính mới); **01** Nghị quyết xử lý khó khăn, vướng mắc về việc lập mới, điều chỉnh và phê duyệt quy hoạch phân khu đối với khu vực hình thành đô thị khi thực hiện sắp xếp đơn vị hành chính các cấp và tổ chức chính quyền địa phương 02 cấp,...

- Từ ngày 01/7 đến ngày 04/8/2025, Thủ tướng Chính phủ đã ban hành 03 Công điện, 04 Quyết định và các văn bản chỉ đạo¹ liên quan đến việc triển khai thực hiện chính quyền địa phương 02 cấp, tháo gỡ vướng mắc, khó khăn cho địa phương.

b) Tổ chức các hội nghị toàn quốc và vùng trọng điểm

- Ngày 03/7/2025, Thủ tướng Phạm Minh Chính chủ trì Phiên họp Chính phủ thường kỳ và Hội nghị trực tuyến Chính phủ với 34 tỉnh, thành phố và 3.321 xã, phường, đặc khu trên cả nước – đây là hội nghị Chính phủ đầu tiên kể từ khi mô hình chính quyền địa phương 02 cấp được chính thức vận hành. Thủ tướng yêu cầu các bộ, ngành, địa phương không để gián đoạn, bảo đảm vận hành thông suốt; tập trung hoàn thành mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội 6 tháng cuối năm và cả nhiệm kỳ 2021–2026; xác định rõ các nhiệm vụ trọng tâm tháng 7, quý III và cuối năm 2025.

- Ngày 16/7/2025, Thủ tướng chủ trì Hội nghị trực tuyến về kịch bản tăng trưởng kinh tế năm 2025 và bàn các giải pháp thúc đẩy đầu tư công, cải cách thủ tục hành chính, thực hiện chương trình mục tiêu quốc gia – có sự tham gia của toàn bộ hệ thống chính quyền địa phương 02 cấp.

- Ngày 28/7/2025, Thủ tướng Chính phủ chủ trì hội nghị đánh giá kết quả sắp xếp tổ chức bộ máy bên trong của các bộ, ngành và sơ kết 01 tháng vận hành chính quyền địa phương 02 cấp. Tại Hội nghị, lãnh đạo các bộ, ngành, cơ quan tập trung thảo luận, đánh giá tình hình, nhận diện khó khăn, vướng mắc;

¹ gồm: Công điện số 110/CĐ-TTg ngày 17/7/2025 yêu cầu các bộ, ngành, địa phương tiếp tục tập trung triển khai Nghị quyết của Trung ương và kết luận của Bộ Chính trị, Ban Bí thư về sắp xếp tổ chức bộ máy, đơn vị hành chính và mô hình chính quyền địa phương 02 cấp; Công điện số 111/CĐ-TTg ngày 17/7/2025 yêu cầu tập trung tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong thủ tục hành chính, chuyển đổi số giai đoạn đầu vận hành mô hình mới; Công điện số 127/CĐ-TTg ngày 4/8/2025 về tập trung hoàn thành cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính, điều kiện kinh doanh theo các nhiệm vụ được giao tại Nghị quyết số 66/NQ-CP ngày 26/3/2025 của Chính phủ. Quyết định số 1480/QĐ-TTg ngày 03/7/2025 về kiện toàn Ban Chỉ đạo Trung ương về cải cách chính sách tiền lương, bảo hiểm xã hội, ưu đãi người có công; Quyết định số 1544/QĐ-TTg ngày 16/7/2025 về thành lập Tổ công tác tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong sản xuất kinh doanh, xây dựng hạ tầng, giải ngân đầu tư công; Quyết định số 1569/QĐ-TTg ngày 20/7/2025 ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện các nghị quyết của Quốc hội, Ủy ban Thường vụ Quốc hội về việc sắp xếp ĐVHC cấp tỉnh, cấp xã năm 2025; Quyết định số 1589/QĐ-TTg ngày 24/7/2025 ban hành Kế hoạch triển khai thi hành Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15; Văn bản số 6902/VPCP-KSTT ngày 24/7/2025 của Văn phòng Chính phủ về việc thực hiện một số thủ tục hành chính liên quan đến xuất khẩu, đầu tư, sản xuất, kinh doanh được phân cấp cho địa phương,...

đồng thời đề xuất nhiệm vụ, giải pháp để hệ thống hành chính hoạt động thông suốt, liên tục, hiệu năng, hiệu lực, hiệu quả. Trên cơ sở đó, Thủ tướng Chính phủ đề nghị các bộ, ngành rà soát những vấn đề liên quan đến thể chế, pháp luật gắn với hoạt động của bộ, ngành, cơ quan và chính quyền địa phương; việc sắp xếp tổ chức bộ máy đã phù hợp chưa; việc phân cấp, phân quyền đã hợp lý, rõ ràng chưa; cần bổ sung, sắp xếp cơ sở vật chất, hạ tầng kỹ thuật gì để bảo đảm chính quyền địa phương 2 cấp vận hành thông suốt, hiệu quả; vấn đề siết chặt kỷ luật, kỷ cương hành chính, thi hành công vụ, tăng cường đôn đốc, thanh tra, kiểm tra, giám sát,...

- Ngày 02/8/2025, Thủ tướng Chính phủ chủ trì hội nghị lần thứ 6 của Hội đồng điều phối vùng Đông Nam Bộ và phiên họp lần 4 của Ban Chỉ đạo triển khai nghị quyết 98 về thí điểm một số cơ chế, chính sách đặc thù phát triển thành phố Hồ Chí Minh.

c) Chính phủ cũng đã khẩn trương chỉ đạo triển khai thực hiện kết luận của đồng chí Tổng Bí thư tại các buổi làm việc với Ban Thường vụ Tỉnh ủy các tỉnh: Bến Tre, Vĩnh Long, Trà Vinh, Sóc Trăng, Hậu Giang, An Giang, Nam Định, Hà Nam, Ninh Bình, Điện Biên (*tại các Văn bản số 6408/VPCP-QHĐP, 6409/VPCP-QHĐP, 6379/VPCP-QHĐP, 6467/VPCP-QHĐP của Văn phòng Chính phủ*). Các đồng chí Lãnh đạo Chính phủ cũng tổ chức các đoàn công tác, kiểm tra, hướng dẫn, kịp thời nắm bắt và giải quyết khó khăn, vướng mắc khi vận hành chính quyền địa phương 02 cấp tại một số địa phương (*Cần Thơ, Lâm Đồng, An Giang, Tây Ninh, Quảng Trị, Lào Cai, Gia Lai, Quảng Ngãi, Quảng Trị, ...*)

1.2. Đối với các Bộ, cơ quan ngang Bộ

Các Bộ, cơ quan ngang bộ đã khẩn trương, tích cực hướng dẫn, kiểm tra, theo dõi, đôn đốc việc triển khai mô hình chính quyền địa phương 02 cấp ở các địa phương, bảo đảm các nhiệm vụ tại các kết luận của Bộ Chính trị, Ban Bí thư và phân công của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, cụ thể như sau:

a) Về ban hành văn bản quy phạm pháp luật

Trên cơ sở quy định của các Luật, nghị quyết, nghị định, đặc biệt là 30 Nghị định của Chính phủ về phân cấp, phân quyền, phân định thẩm quyền trong các lĩnh vực, các Bộ, ngành đã rà soát và ban hành 66 thông tư để tiếp tục phân cấp, phân định thẩm quyền và hướng dẫn các nội dung thuộc thẩm quyền quản lý nhà nước về tổ chức chính quyền địa phương 02 cấp²; ban hành các thông tư hướng dẫn về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của cơ quan chuyên môn thuộc UBND cấp tỉnh, cấp xã;

² Bộ Công thương 05 Thông tư; Bộ Nông nghiệp và Môi trường ban hành 18 Thông tư; Bộ Nội vụ 02 Thông tư; Bộ Xây dựng ban hành 02 Thông tư; Bộ Khoa học và Công nghệ 04 Thông tư; Bộ Giáo dục và Đào tạo 06 Thông tư; Bộ Tài chính ban hành 08 Thông tư; Thanh tra Chính phủ 01 Thông tư; Bộ Y tế ban hành 07 Thông tư; Bộ Văn hóa - Thể thao và Du lịch 02 thông tư; Bộ Tư pháp ban hành 03 Thông tư; Bộ Ngoại giao ban hành 02 Thông tư; Bộ Dân tộc và Tôn giáo ban hành 06 Thông tư.

đồng thời ban hành các văn bản hướng dẫn khác theo thẩm quyền để kịp thời giải quyết các khó khăn, vướng mắc của địa phương, để quá trình vận hành chính quyền địa phương 02 cấp liên tục, thông suốt, không bị gián đoạn.

b) Về hoạt động tập huấn, hướng dẫn và kiểm tra, nắm tình hình

- Các Bộ, cơ quan ngang Bộ đã tổ chức nhiều Hội nghị trực tuyến hướng dẫn nghiệp vụ cho đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức chính quyền địa phương cấp tỉnh, cấp xã, cụ thể:

(1) Ngày 26/7/2025, Bộ Tài chính tổ chức hội nghị trực tuyến với lãnh đạo Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương; Sở Tài chính các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương; Lãnh đạo Ủy ban nhân dân và các cán bộ chuyên môn về tài chính, ngân sách thuộc các xã, phường, đặc khu trao đổi về hướng dẫn triển khai các công việc liên quan đến lĩnh vực tài chính - ngân sách nhà nước khi tổ chức chính quyền địa phương 2 cấp đối với cấp xã.

(2) Bộ Tư pháp đã tổ chức 02 Hội nghị trực tuyến giữa Bộ Tư pháp với Sở Tư pháp các tỉnh, thành phố về công tác tư pháp tại chính quyền địa phương 02 cấp (ngày 11/7/2025 và ngày 20/7/2025). Tại Hội nghị đã trao đổi, thảo luận về những khó khăn, vướng mắc khi thực hiện quy định phân cấp, phân quyền, phân định thẩm quyền trong các lĩnh vực thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Tư pháp; tiếp nhận và giải quyết các phản ánh, kiến nghị trong quá trình triển khai tổ chức chính quyền địa phương 02 cấp. Trước đó, Bộ Tư pháp đã tổ chức 4 lớp tập huấn chuyên sâu, trang bị kiến thức, kỹ năng sử dụng phần mềm mới cho toàn bộ công chức tư pháp, hộ tịch, lãnh đạo UBND cấp xã, văn thư, công chức Sở Tư pháp trên phạm vi cả nước.

(3) Ngày 05/8/2025, Bộ Giáo dục và Đào tạo đã tổ chức tập huấn trực tuyến cho đội ngũ cán bộ quản lý cấp xã và cán bộ quản lý giáo dục cấp sở về quản lý nhà nước trong lĩnh vực giáo dục khi tổ chức chính quyền địa phương hai cấp với 3.356 điểm cầu trên toàn quốc (3.321 điểm tại cấp xã; 34 điểm cầu cấp Sở Giáo dục và Đào tạo).

(4) Bộ Nông nghiệp và Môi trường tổ chức các Hội nghị tập huấn toàn quốc cho các Sở Nông nghiệp và Môi trường của 34 tỉnh, thành phố về các lĩnh vực: trồng trọt và bảo vệ thực vật (tổ chức ngày 29/7), chăn nuôi và thú y (ngày 29/07 và ngày 1/8) và đất đai (ngày 01/8).

(5) Ngày 23/7/2025, Bộ Nội vụ đã tổ chức Hội nghị sơ kết có sự tham gia của 34 Lãnh đạo Sở Nội vụ các tỉnh, thành phố, trong đó tập trung vào đánh giá kết quả, giải đáp các khó khăn, vướng mắc và kiến nghị liên quan đến vận hành chính quyền địa phương 02 cấp. Tại Hội nghị, lãnh đạo Sở Nội vụ các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương đã trình bày tham luận, đề xuất, đóng góp nhiều ý kiến thiết thực, xác đáng từ thực tiễn triển khai chính quyền địa phương 02 cấp tại địa phương; tất cả các ý kiến, tham luận đều được lãnh đạo Bộ Nội vụ trực tiếp giải

đáp, hướng dẫn; lãnh đạo các đơn vị thuộc, trực thuộc Bộ tiếp thu và trao đổi thẳng thắn, tập trung vào những vướng mắc, giải đáp những kiến nghị của các địa phương một cách cụ thể, rõ vấn đề, có chất lượng,...

Đồng thời, Bộ Nội vụ đã ban hành Kế hoạch tập huấn và thành lập các tổ công tác để hướng dẫn, tập huấn cho các cán bộ, công chức, viên chức ở địa phương và nắm tình hình tổ chức thực hiện ở cơ sở, trong đó đã cử các đồng chí Vụ trưởng Vụ chuyên môn sâu về sắp xếp tổ chức bộ máy và chính quyền địa phương 02 cấp (Vụ Chính quyền địa phương, Vụ Tổ chức Biên chế, Vụ Công chức viên chức,...) về tập huấn ở một số tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương (Thanh Hóa, Điện Biên, Thành phố Hồ Chí Minh).

- Hoạt động kiểm tra, nắm tình hình được nhiều bộ triển khai, thực hiện; cụ thể: (1) Ngày 31/7/2025, Bộ Nội vụ đã ban hành Quyết định số 820/QĐ-BNV thành lập Tổ công tác của Bộ khảo sát, nắm bắt tình hình, tháo gỡ, hướng dẫn vận hành tổ chức chính quyền địa phương 02 cấp ở các địa phương (theo đó, các thành viên Tổ Công tác bao gồm Lãnh đạo các cơ quan, đơn vị thuộc, trực thuộc Bộ, Tổ Công tác có nhiệm vụ giúp Bộ trưởng thực hiện nhiệm vụ nắm bắt tình hình vận hành bộ máy chính quyền các xã, phường, đặc khu để kịp thời tháo gỡ, hướng dẫn xử lý, khắc phục những vấn đề vướng mắc, khó khăn trong lĩnh vực Nội vụ); (2) Bộ Y tế ban hành Kế hoạch số 1045/KH-BYT ngày 31/7/2025 kiểm tra, nắm tình hình việc thực hiện nhiệm vụ được phân cấp, phân quyền, phân định thẩm quyền về lĩnh vực y tế và việc sắp xếp, tổ chức các cơ sở y tế khi thực hiện mô hình chính quyền địa phương 02 cấp tại một số tỉnh, thành phố (11 tỉnh, gồm: Điện Biên, Phú Thọ, Hà Nội, Huế, Đà Nẵng, Quảng Ngãi, Gia Lai, Hồ Chí Minh, Đồng Nai, An Giang, Vĩnh Long); (3) Bộ Nông nghiệp và Môi trường ban hành Quyết định số 2971/QĐ-BNNMT ngày 01/8/2025 thành lập 10 Đoàn công tác nắm bắt tình hình, hướng dẫn, giải đáp các khó khăn, vướng mắc của địa phương về lĩnh vực nông nghiệp và môi trường trong giai đoạn đầu vận hành mô hình tổ chức chính quyền địa phương 02 cấp; (4) Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Kế hoạch số 1055/KH-BGDĐT ngày 25/7/2025 về kiểm tra tình hình thực hiện phân cấp, phân quyền, phân định trách nhiệm trong quản lý nhà nước về giáo dục khi triển khai mô hình chính quyền địa phương hai cấp (hiện nay, Bộ GDĐT đang chủ trì triển khai kế hoạch kiểm tra các địa phương, thành lập 06 đoàn kiểm tra 34 địa phương và dự kiến hoàn thành trước 20/8/2025),...

c) Về tiếp nhận phản ánh, kiến nghị

- Các Bộ, cơ quan ngang Bộ đều thành lập các Tổ thường trực, Tổ công tác; thiết lập đường dây nóng (zalo, điện thoại³), Chuyên trang, chuyên mục để tiếp

³ Bộ Nội vụ (0968.218.126), Bộ Tài chính (02422.208.018), Bộ Nông nghiệp và Môi trường (024 35.505.999), Bộ Tư pháp (1900.8888.01),...

nhận phản ánh, kiến nghị của địa phương; chủ động giải quyết theo thẩm quyền hoặc trình cấp có thẩm quyền xem xét, giải quyết, bảo đảm quá trình sắp xếp tổ chức bộ máy, tổ chức và hoạt động của chính quyền địa phương 02 cấp thông suốt, ổn định, đúng tiến độ theo chỉ đạo của Trung ương. Một số Bộ đã chủ động làm việc với các sở, ngành tại địa phương và tại cơ quan, đơn vị thuộc Bộ để nắm bắt tình hình triển khai thực hiện và phương hướng tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong các lĩnh vực thuộc thẩm quyền quản lý.

- Bộ Nội vụ, với vai trò là cơ quan thường trực của Ban Chỉ đạo của Chính phủ, đã duy trì việc tiếp nhận các phản ánh, kiến nghị, khó khăn, vướng mắc (của địa phương, người dân, doanh nghiệp) trong quá trình vận hành chính quyền địa phương 02 cấp thông qua nhiều hình thức như: Tiếp nhận phản ánh, kiến nghị trên Cổng Thông tin điện tử của Bộ Nội vụ; thông qua cơ chế báo cáo định kỳ hàng tuần của các địa phương gửi trên hệ thống qua zalo và hệ thống văn bản điện tử và thông qua tổng hợp do Văn phòng Trung ương Đảng gửi đến.

Trên cơ sở tổng hợp kiến nghị, phản ánh của địa phương và người dân, doanh nghiệp qua văn bản của Văn phòng Trung ương Đảng, Bộ Nội vụ đã gửi văn bản đến các Bộ, cơ quan trung ương và các địa phương liên quan đề nghị giải quyết (*Bộ Nội vụ đã ban hành 13 văn bản gửi 14 Bộ, cơ quan ngang Bộ*). Ngay sau khi nhận được các văn bản của Bộ Nội vụ, các bộ, ngành, địa phương đã khẩn trương ban hành các văn bản hướng dẫn; đồng thời, trực tiếp phối hợp cùng các sở, ngành ở địa phương tháo gỡ các khó khăn, vướng mắc, cụ thể:

(1) **Bộ Quốc phòng** đã ban hành các văn bản hướng dẫn, tháo gỡ các khó khăn, vướng mắc liên quan đến cấp mới và chỉnh sửa thông tin chữ ký số; đồng thời, phối hợp với Sở Khoa học và Công nghệ tỉnh Hưng Yên giải quyết khó khăn cho 08 xã, phường của tỉnh Hưng Yên chưa được thay đổi thông tin chữ ký số nên không thể tiếp nhận hồ sơ, đến ngày 17/7/2025, 08/08 xã phường đã được gia hạn, thay đổi thông tin chữ ký số; ban hành 01 văn bản trả lời tỉnh Đồng Nai về việc bổ sung Chỉ huy trưởng Ban Chỉ huy quân sự cấp xã;

(2) **Văn phòng Chính phủ** đã ban hành các văn bản hướng dẫn, giải quyết các khó khăn, vướng mắc liên quan đến thực hiện các thủ tục hành chính trên Cổng dịch vụ công quốc gia, VneID; đồng thời, duy trì thường xuyên việc ghi nhận, xử lý ngay các bất cập do kết nối kỹ thuật giữa Cổng dịch vụ công quốc gia với Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính cấp tỉnh trên các nhóm kỹ thuật giữa hai cơ quan;

(3) **Bộ Tài chính** ban hành các văn bản gửi một số tỉnh, thành phố giải quyết khó khăn, vướng mắc liên quan đến xử lý tài sản dôi dư, hướng dẫn các thủ tục hành chính liên quan đến đăng ký kinh doanh, thay đổi thông tin địa chỉ, người nộp thuế, miễn phí lệ phí thuộc thẩm quyền của HĐND tỉnh khi thực hiện chuyển đổi các loại giấy tờ có liên quan của các cá nhân, tổ chức, doanh nghiệp khi sắp

xếp ĐVHC các cấp và xây dựng mô hình tổ chức chính quyền địa phương 02 cấp, công tác số hóa hồ sơ, tài liệu, hướng dẫn chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Sở Tài chính thuộc Ủy ban nhân dân cấp tỉnh và chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn trong lĩnh vực tài chính - kế hoạch của cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân cấp xã; hướng dẫn về tổ chức bộ máy kế toán, bố trí kế toán trưởng/ phụ trách kế toán của đơn vị kế toán; đồng thời, phối hợp với Bộ Công an để thực hiện các nhiệm vụ về làm sạch dữ liệu, kết nối, chia sẻ dữ liệu doanh nghiệp,...;

(4) **Bộ Giáo dục và Đào tạo** ban hành các văn bản để hướng dẫn tháo gỡ khó khăn, vướng mắc liên quan đến thẩm quyền bổ nhiệm cán bộ quản lý các cơ sở giáo dục mầm non, tiểu học, trung học cơ sở công lập theo quy định của Luật Tổ chức chính quyền địa phương và sắp xếp các trường đại học, cao đẳng trung cấp tại các địa phương.

(5) **Bộ Xây dựng** ban hành các văn bản trả lời vướng mắc của tỉnh Quảng Ngãi, Đà Nẵng, Nghệ An về chính sách hỗ trợ nhà ở cho cán bộ, công chức; việc sắp xếp Ban Quản lý dự án chuyên ngành và việc gián đoạn các dự án trọng điểm đầu tư công; điều chỉnh quy hoạch đô thị và nông thôn;

(6) **Bộ Tư pháp** ban hành các văn bản trả lời vướng mắc của các tỉnh: Vĩnh Long, Gia Lai, Sơn La, Nghệ An, Đồng Nai, Đắk Lắk, Phú Thọ; các thành phố: Hải Phòng, Hà Nội, Hồ Chí Minh về việc thực hiện các dịch vụ công liên quan đến ngành Tư pháp;

(7) **Đối với Bộ Nội vụ**, trong quá trình tiếp nhận các phản ánh, kiến nghị của người dân, doanh nghiệp và tổng hợp báo cáo của các địa phương, Bộ Nội vụ đã chủ động ban hành hoặc tham mưu Ban Chỉ đạo của Chính phủ ban hành văn bản hướng dẫn, giải quyết khó khăn, vướng mắc của địa phương, cụ thể: (1) Từ ngày 01/7-04/8/2025, Bộ Nội vụ tiếp nhận và giải quyết 158 phản ánh, kiến nghị được gửi đến Cổng Thông tin điện tử của Bộ Nội vụ (văn bản trả lời đăng tải công khai); (2) Ban hành các văn bản hướng dẫn về quy trình xử lý tài liệu chưa chỉnh lý, tài liệu mật, tài liệu đã được niêm phong; phần mềm quản lý tài liệu lưu trữ số; về thành lập, đổi tên thôn, tổ dân phố; tổ chức và hoạt động của cơ quan chuyên môn, tổ chức hành chính, đơn vị sự nghiệp công lập; (3) Tham mưu Ban Chỉ đạo sắp xếp đơn vị hành chính các cấp và xây dựng mô hình tổ chức chính quyền địa phương 02 cấp của Chính phủ ban hành Công văn số 14/CV-BCĐ gửi Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang Bộ và Tỉnh ủy, Thành ủy, Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố; theo đó, yêu cầu các đồng chí Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang Bộ chỉ đạo hướng dẫn, tháo gỡ các khó khăn, vướng mắc cho các địa phương khi vận hành mô hình tổ chức chính quyền địa phương 02 cấp.

2. Công tác lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành của địa phương

2.1. Ban Thường vụ các tỉnh, thành phố đều thành lập các Tổ công tác, phân công các đồng chí Ủy viên Ban Thường vụ, Ủy viên Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh, thành phố, lãnh đạo các Sở, Ban, Ngành cấp tỉnh trực tiếp chỉ đạo, kiểm tra việc vận hành hoạt động của Đảng bộ, HĐND, UBND cấp xã.

2.2. Các địa phương duy trì chế độ theo dõi, đôn đốc, kiểm tra, đánh giá thường xuyên, liên tục; kịp thời phối hợp để hỗ trợ, giải quyết các vấn đề phát sinh trong quá trình triển khai thực hiện. Đồng thời, thường xuyên gửi đề xuất và yêu cầu hướng dẫn, hỗ trợ từ các đường dây nóng và nhóm hỗ trợ chuyên ngành do các bộ, ngành thành lập liên quan đến ngành, lĩnh vực quản lý. Một số địa phương thiết lập đường dây nóng của tỉnh để hỗ trợ, giải đáp ý kiến của người dân và doanh nghiệp như: Huế (tổng đài 19001075, thành lập chuyên mục “Hỏi cơ quan nhà nước” trên ứng dụng Hue-S); Đà Nẵng (tổng đài 1022); Lai Châu, Đồng Tháp (số điện thoại của công chức chuyên môn, đường dây nóng),...

II. KẾT QUẢ VẬN HÀNH CHÍNH QUYỀN ĐỊA PHƯƠNG 02 CẤP

Sau gần 01 tháng triển khai thực hiện, trong bối cảnh khối lượng công việc lớn, thời gian gấp, đối tượng tác động rộng, việc vận hành chính quyền 02 cấp bước đầu đã đạt được nhiều kết quả quan trọng, cụ thể như sau:

1. Về kiện toàn tổ chức bộ máy

Các địa phương đã hoàn thành việc sắp xếp, kiện toàn chức danh Chủ tịch Hội đồng nhân dân, Chủ tịch Ủy ban nhân dân; hoàn thành việc ban hành các quyết định thành lập cơ quan chuyên môn, tổ chức hành chính; cơ bản hoàn thành việc ban hành các quyết định thành lập đơn vị sự nghiệp công lập cấp tỉnh, cấp xã.

Thực hiện theo Nghị định số 150/2025/NĐ-CP, cả nước thành lập **465 cơ quan chuyên môn thuộc UBND cấp tỉnh** gồm 12 cơ quan chuyên môn được tổ chức thống nhất ở 34 tỉnh, thành phố, có 56 cơ quan chuyên môn đặc thù ở một số địa phương⁴; **9.916 phòng chuyên môn cấp xã** đã được thành lập tại các xã, phường, đặc khu)⁵. Riêng đối với Trung tâm Phục vụ hành chính công, căn cứ quy định tại Nghị định số 118/2025/NĐ-CP, hiện nay có 32 tỉnh, thành phố thực hiện theo mô hình 02 cấp (*gồm Trung tâm Phục vụ hành chính công thuộc Văn phòng UBND cấp tỉnh và Trung tâm Phục vụ hành chính công thuộc UBND cấp xã*); đối với thành phố Hà Nội và tỉnh Quảng Ninh thực hiện theo mô hình một cấp (*Trung tâm Phục vụ hành chính công thuộc UBND cấp tỉnh, có các chi nhánh theo khu vực liên xã và điểm phục vụ thủ tục, dịch vụ hành chính công tại các đơn vị hành chính cấp xã*).

⁴ Có 21 tỉnh, thành phố tổ chức 02 cơ quan chuyên môn đặc thù, gồm 20 tỉnh, thành phố thành lập Sở Dân tộc và Tôn giáo và Sở Ngoại vụ; thành phố Huế thành lập Sở Du lịch và Sở Ngoại vụ; có 09 tỉnh, thành phố tổ chức 01 cơ quan chuyên môn đặc thù, gồm 06 tỉnh thành lập Sở Dân tộc và Tôn giáo; tỉnh Ninh Bình thành lập Sở Du lịch; thành phố Hải Phòng, tỉnh Hà Tĩnh thành lập Sở Ngoại vụ; Thành phố Hà Nội và thành phố Hồ Chí Minh tổ chức 03 cơ quan chuyên môn đặc thù. Trong đó, thành phố Hà Nội thành lập Sở Dân tộc và Tôn giáo, Sở Quy hoạch - Kiến trúc, Sở Du lịch; thành phố Hồ Chí Minh thành lập Sở Dân tộc và Tôn giáo, Sở Du lịch và Sở An toàn thực phẩm; có 02 tỉnh không tổ chức cơ quan chuyên môn đặc thù là tỉnh Hưng Yên và tỉnh Đồng Tháp.

⁵ Một số xã, đặc khu (đơn vị hành chính cấp xã không sáp nhập) do điều kiện thực tiễn tại địa phương chưa thành lập đủ 03 phòng chuyên môn theo quy định của Chính phủ.

- Hầu hết các cơ quan, tổ chức, đơn vị đã được bố trí đầy đủ cán bộ, công chức giữ chức danh lãnh đạo quản lý để trực tiếp điều hành hoạt động ngay sau khi vận hành chính quyền địa phương 02 cấp; các địa phương quan tâm bố trí đủ số lượng cán bộ, công chức, người làm việc (*cả đối với các cơ quan, đơn vị không thực hiện sắp xếp; các cơ quan, đơn vị ở vùng sâu, vùng xa, vùng khó khăn*). Ngay sau khi kiện toàn tổ chức bộ máy, các cơ quan, đơn vị đều khẩn trương đi vào hoạt động, không có độ trễ, không làm gián đoạn công việc.

Một số địa phương xây dựng Kế hoạch luân chuyển, điều động, biệt phái, tăng cường cán bộ, công chức, viên chức khi tổ chức chính quyền địa phương 02 cấp, trong đó, luân chuyển, điều động, biệt phái cán bộ, công chức có trình độ chuyên môn và kinh nghiệm công tác trong lĩnh vực quy hoạch, xây dựng, kiến trúc, giao thông, quản lý đất đai, tài nguyên, môi trường, giáo dục và đào tạo, công nghệ thông tin,... như Hải Phòng, Thanh Hóa, Lâm Đồng,...

2. Về tiếp nhận, giải quyết thủ tục hành chính, hạ tầng và chuyển đổi số

- Các Trung tâm phục vụ hành chính công tại các địa phương đã đi vào hoạt động, thực hiện các thủ tục tiếp nhận, giải quyết thủ tục hành chính cho người dân, doanh nghiệp; một số địa phương có cách làm sáng tạo và hiệu quả khi bố trí công chức, viên chức có kinh nghiệm, kiến thức sâu trong lĩnh vực công nghệ thông tin, khoa học công nghệ làm việc tại Trung tâm phục vụ hành chính công⁶.

- Hầu hết các địa phương đều đã vận hành hệ thống phần mềm giải quyết thủ tục hành chính vào điều hành, giải quyết công việc và thực hiện thành công việc kết nối, liên thông Cổng Dịch vụ công Quốc gia, Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư, cơ sở dữ liệu quốc gia về thủ tục hành chính. Nhiều địa phương đã triển khai sử dụng dịch vụ công trực tuyến mức độ 3-4, thanh toán điện tử,...

- Tình hình tiếp nhận, giải quyết hồ sơ thủ tục hành chính tại 34 địa phương được đồng bộ lên Cổng Dịch vụ công quốc gia từ 01/7 đến ngày 04/8/2025 ngày càng tăng dần, đặc biệt là sự gia tăng đáng kể về số lượng hồ sơ trực tuyến. Theo tổng hợp từ Văn phòng Chính phủ, lũy kế từ 01/7 đến ngày 04/8/2025, cả nước đã tiếp nhận tổng số 3.764.448 hồ sơ (trong đó, số hồ sơ được thực hiện theo hình thức trực tuyến là 2.625.628 hồ sơ, chiếm 69,7%). Số liệu trích xuất từ Cổng Dịch vụ công quốc gia do Văn phòng Chính phủ cung cấp, tính đến 17h ngày 04/8/2025 các địa phương có số lượng hồ sơ được đồng bộ lên Cổng Dịch vụ công quốc gia

⁶ Tỉnh Lâm Đồng bố trí 53 cán bộ, công chức, viên chức có trình độ đại học trở lên chuyên ngành công nghệ thông tin (tại cấp tỉnh) và 136 cán bộ, công chức, viên chức có trình độ về công nghệ thông tin hoặc kinh nghiệm trong lĩnh vực khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo (tại cấp xã); thành phố Đà Nẵng (Sở Khoa học và Công nghệ) đã tổ chức làm việc với Trường Đại học FPT, Trường Đại học Công nghệ Thông tin và Truyền thông Việt – Hàn để thực hiện tiếp nhận khoảng 200 sinh viên năm cuối ngành công nghệ thông tin về hỗ trợ cho các xã; tỉnh Thái Nguyên đã chỉ đạo Sở Khoa học và Công nghệ phối hợp với Tổng công ty Viễn thông Mobifone bố trí cán bộ hỗ trợ trực tiếp tại các Trung tâm phục vụ hành chính công; tỉnh Ninh Bình bố trí nhân viên thuộc Viễn thông Ninh Bình để hỗ trợ cán bộ, công chức, người dân thực hiện thủ tục hành chính,...

ở mức cao là: Thành phố Hồ Chí Minh (437.432 hồ sơ); Hà Nội (301.432 hồ sơ); Hải Phòng (196.535 hồ sơ)... Các địa phương có số lượng nộp hồ sơ thấp nhất là: Lai Châu (11.881 hồ sơ); Điện Biên (12.795 hồ sơ); Cao Bằng (24.004 hồ sơ)...

- Các tỉnh đã có kế hoạch triển khai phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số. Nhiều địa phương đã chỉ đạo, tổ chức tập huấn, bồi dưỡng việc ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong giải quyết công việc: Tỉnh Bắc Ninh đã chỉ đạo Sở Khoa học và Công nghệ tổ chức tập huấn, hướng dẫn sử dụng phần mềm Quản lý văn bản và điều hành công việc, Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh. Tỉnh Quảng Ninh chỉ đạo tiếp tục ứng dụng mạnh mẽ công nghệ thông tin, chuyển đổi số để cải cách hoạt động của các cơ quan, đơn vị, triển khai số hóa tài liệu. Thành phố Hồ Chí Minh đã chỉ đạo nghiên cứu triển khai Đề án hỗ trợ đào tạo nghề, chuyển đổi nghề nghiệp cho cán bộ, công chức, viên chức sau sắp xếp.

- Theo báo cáo ngày 27/7/2025 của Cục chuyển đổi số - Cơ yếu về kết quả việc thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW đã có 17 tỉnh, thành phố **“phủ xanh”** hơn 50% số xã, phường, trong đó, 12 tỉnh, thành phố vượt mốc 70%. Đặc biệt, có 7 tỉnh, thành phố (Hà Nội, Huế, Sơn La, Lạng Sơn, Phú Thọ, Lào Cai, Hưng Yên) đã hoàn thành 100% việc **“phủ xanh”** các xã, phường, tạo tiền đề vững chắc cho việc vận hành hiệu quả các Trung tâm Phục vụ hành chính công⁷.

3. Về giải quyết chế độ, chính sách cho cán bộ, công chức, viên chức

- Việc giải quyết chế độ, chính sách đối với cán bộ, công chức, viên chức sau sắp xếp ĐVHC được các Bộ, cơ quan trung ương và các địa phương quan tâm, nắm bắt tình hình tâm tư, nguyện vọng để giải quyết theo quy định. Tính đến ngày 04/8/2025, số liệu nghỉ việc theo Nghị định số 178/2024/NĐ-CP (được sửa đổi, bổ sung tại Nghị định số 67/2025/NĐ-CP) như sau: (i) Tổng số người đã có quyết định nghỉ việc: **93.128** người; (ii) Tổng số người đã nghỉ việc (nghỉ hưu và nghỉ thôi việc): **79.366** người; (iii) Tổng số người đang trình cấp có thẩm quyền phê duyệt kinh phí và số người đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt kinh phí: **75.089** người (số người đang trình cấp có thẩm quyền phê duyệt kinh phí: 20.107 người; số người đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt kinh phí: 54.982 người (trong đó, số người đã được nhận tiền: 41.904 người).

- Đối với người hoạt động không chuyên trách, trên cơ sở chỉ đạo của Bộ Chính trị tại Kết luận số 167-KL/TW và Văn bản số 12/CV-BCĐ ngày 20/6/2025 của Ban Chỉ đạo của Chính phủ, các địa phương đang tiến hành lập danh sách, tiến hành quy trình thẩm định để giải quyết chế độ, chính sách đối với người hoạt động không chuyên trách nghỉ từ ngày 01/7/2025. Đối với người hoạt động không chuyên trách có nguyện vọng tiếp tục công tác và cơ quan, đơn vị có nhu cầu sử

⁷ Nội dung được trích tại Báo cáo số 428-BC/BTCTW ngày 31/7/2025 của Ban Tổ chức Trung ương.

dụng, các địa phương đang tổ chức lấy ý kiến đề bố trí, sắp xếp công việc phù hợp, bảo đảm thực hiện đúng chủ trương của Đảng.

4. Về sắp xếp, bố trí, xử lý trụ sở, tài sản công

- Các địa phương đã tích cực triển khai các quy định của pháp luật, các chỉ đạo của Bộ Chính trị, Ban Bí thư, Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, các hướng dẫn của Bộ Tài chính, Bộ quản lý ngành, lĩnh vực để thực hiện việc sắp xếp, bố trí, xử lý trụ sở, tài sản công khi sắp xếp đơn vị hành chính. Theo báo cáo của Bộ Tài chính thì đến ngày 24/7/2025, tổng số lượng cơ sở nhà, đất dôi dư cần tiếp tục xử lý của các địa phương là **9.002 cơ sở** (tính cả cấp tỉnh và cấp xã).

- Riêng đối với xe ô tô, do quy định tiêu chuẩn, định mức mới và mô hình tổ chức bộ máy mới, vì vậy, các địa phương chưa kịp xác định được tổng thể số liệu về xe ô tô dôi dư hoặc còn thiếu. Một số địa phương có phát sinh cục bộ việc thiếu xe ô tô tại các đơn vị cấp xã⁸, Bộ Tài chính đã có hướng dẫn cụ thể việc điều chuyển từ các đơn vị cấp tỉnh hoặc thực hiện ngay việc mua sắm bổ sung để bảo đảm phương tiện đi lại phục vụ công tác.

5. Về công tác lưu trữ, số hóa hồ sơ, số hóa tài liệu

- Các địa phương nhận thức rõ tầm quan trọng của công tác lưu trữ và số hóa tài liệu trong việc bảo đảm tính liên tục, an toàn và hiệu quả của công tác quản lý tài liệu, đặc biệt trong bối cảnh sắp xếp bộ máy hành chính và xây dựng mô hình chính quyền hai cấp. Nhiều nơi đã ban hành kế hoạch cụ thể để tăng cường quản lý văn thư, lưu trữ trong quá trình sắp xếp tổ chức bộ máy (Cà Mau, Đắk Lắk). Việc bàn giao tài liệu và cơ sở dữ liệu sau sắp xếp được thực hiện đúng quy định, bảo đảm tính chặt chẽ và an toàn. Một số địa phương đã thành lập đoàn công tác để trực tiếp kiểm tra, thống kê, niêm phong tài liệu và hướng dẫn bảo quản an toàn tài liệu tại các cơ quan, đơn vị, nghiêm cấm các hành vi chiếm giữ, chuyển giao, hủy tài liệu trái phép.

- Nhiều địa phương đã tích cực triển khai số hóa tài liệu lưu trữ lịch sử, tài liệu hành chính và tài liệu chuyên ngành, từng bước hình thành cơ sở dữ liệu điện tử phục vụ quản lý⁹.

6. Về tình hình an ninh trật tự và dư luận xã hội

- Tình hình an ninh, chính trị, trật tự an toàn xã hội trên địa bàn cả nước được giữ vững; không phát sinh các vấn đề lớn, phức tạp; chính quyền địa phương

⁸ Tỉnh Tiền Giang (cũ), Đồng Nai, Hà Tĩnh, Gia Lai, Quảng Bình.

⁹ Tỉnh Đắk Lắk đã chỉnh lý hoàn chỉnh 20.689,93 mét tài liệu giấy và số hóa 97,779 mét tài liệu lưu trữ vĩnh viễn, với tổng dung lượng tài liệu số hóa tại 02 Trung tâm Lưu trữ lịch sử khoảng 9.000 GB; tỉnh Cà Mau đã số hóa 43.773.188 trang tài liệu, nhập dữ liệu đặc tả cho 29.740 hồ sơ và 260.174 văn bản, với dung lượng khoảng 5TB; Hà Nội đang triển khai chỉnh lý, số hóa tài liệu có thời hạn bảo quản vĩnh viễn, đồng thời xây dựng kho dữ liệu dùng chung và kết nối liên thông các cơ sở dữ liệu chuyên ngành từ năm 2025 để phục vụ chính quyền điện tử hai cấp,...

các cấp quyết liệt trong hoạt động chỉ đạo, điều hành; đội ngũ cán bộ, công chức tại các địa phương nỗ lực trong thực hiện nhiệm vụ. Các tỉnh tăng cường tuyên truyền chủ trương, chính sách về sắp xếp đơn vị hành chính và mô hình chính quyền địa phương 02 cấp qua nhiều kênh thông tin, tạo sự đồng thuận trong cán bộ, đảng viên và Nhân dân.

- Qua năm bắt dư luận xã hội và thực tiễn tại các địa phương cho thấy, người dân, doanh nghiệp cơ bản đánh giá cao về kết quả vận hành chính quyền địa phương 02 cấp; tin tưởng vào chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước. Theo kết quả thăm dò dư luận xã hội của Ban Tuyên giáo và Dân vận Trung ương cho thấy: (1) Việc sắp xếp, tinh gọn tổ chức bộ máy hệ thống chính trị là xu thế tất yếu, đáp ứng sự phát triển nhanh, bền vững của đất nước trong kỷ nguyên mới (99% người được hỏi đồng ý); (2) Mô hình tổ chức của các cơ quan tham mưu của Đảng, các cơ quan của Chính phủ, Quốc hội được đánh giá là rất hợp lý (trên 80% đồng ý); (3) Chế độ, chính sách trong sắp xếp, tinh gọn tổ chức bộ máy theo tinh thần Nghị quyết số 18-NQ/TW nhận được sự hưởng ứng tích cực (79% đồng ý); (4) Việc sắp xếp, sáp nhập cấp tỉnh, cấp xã và tổ chức chính quyền 02 cấp nhận được sự hài lòng của cán bộ, đảng viên và Nhân dân (đạt 67%).

7. Về bố trí nhà ở, hỗ trợ điều kiện đi lại và làm việc cho cán bộ, công chức

Công tác bố trí nhà ở, hỗ trợ điều kiện đi lại và làm việc cho cán bộ, công chức được nhiều địa phương quan tâm, thực hiện: Thành phố **Đà Nẵng** triển khai điều chỉnh lộ trình 2 tuyến xe buýt từ Bến xe Trung tâm thành phố đi Cửa Đại (phường Hội An Đông) và từ Bến xe Trung tâm đi cầu Tam Kỳ (phường Hương Trà); Tỉnh **Đắk Lắk** đang xây dựng dự thảo Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh về chính sách hỗ trợ điều kiện đi lại và làm việc cho cán bộ, công chức, viên chức và người lao động chuyển về công tác tại trung tâm hành chính mới; tỉnh **Cà Mau** hỗ trợ 1.479 người lao động từ Bạc Liêu đến Cà Mau làm việc với chi phí thuê nhà, đi lại, sinh hoạt hàng tháng trong 2 năm; tỉnh **Quảng Ngãi và Kon Tum (cũ)** quy định hỗ trợ một lần 25.000.000 đồng/người đối với cán bộ, công chức, viên chức và người lao động chuyển công tác; Hội đồng nhân dân tỉnh **Ninh Bình** ban hành Nghị quyết quy định chính sách hỗ trợ phương tiện cho cán bộ, công chức, viên chức và người lao động đang công tác tại các cơ quan Đảng, Nhà nước, Mặt trận Tổ quốc, tổ chức chính trị - xã hội, đơn vị sự nghiệp công lập cấp tỉnh có nhu cầu đi lại trên phạm vi từ phường Phú Lý, phường Nam Định đến phường Hoa Lư tỉnh Ninh Bình; tỉnh **Quảng Ngãi** tiến hành sửa chữa, nâng cấp Nhà khách A3 Tỉnh ủy, Nhà khách T50, Ký túc xá Trường Chính trị và Ký túc xá Trường THPT chuyên Lê Khiết để bố trí nhà ở công vụ dành cho cán bộ từ Kon Tum xuống công tác; tỉnh **Tuyên Quang** đã bố trí chỗ ở cho 200 cán bộ, công chức, viên chức; tỉnh **Hưng Yên** sắp xếp, bố trí nơi ở cho cán bộ, công chức tại các khu ký túc xá, nhà ở sinh viên; tỉnh **Đồng Tháp** hỗ trợ 5,1 triệu đồng/tháng với thời hạn 24 tháng; tỉnh **Thanh Hóa** ban hành Tờ trình về việc chi 15 tỷ đồng/năm hỗ trợ cán bộ, công chức, viên chức dôi dư, tình nguyện xung phong, biệt phái đến các xã miền núi,...

III. KHÓ KHĂN, VƯỚNG MẮC

Bên cạnh các kết quả tích cực, quá trình triển khai mô hình chính quyền địa phương hai cấp đã phát sinh một số khó khăn, vướng mắc. Chính phủ, các bộ, cơ quan trung ương và địa phương đã khẩn trương nắm bắt tình hình để kịp thời giải quyết, tháo gỡ theo thẩm quyền hoặc báo cáo cấp có thẩm quyền xem xét, giải quyết. Các khó khăn, vướng mắc chủ yếu như sau:

1. Về kiện toàn tổ chức bộ máy, chức năng, nhiệm vụ của các cơ quan của chính quyền địa phương 02 cấp

- Một số địa phương chậm ban hành các quy định về chức năng, nhiệm vụ của các cơ quan chuyên môn thuộc UBND cấp xã; chưa cập nhật, sửa đổi, bổ sung chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức bộ máy của các cơ quan chuyên môn thuộc UBND tỉnh¹⁰. Việc giới thiệu mẫu con dấu, mẫu chữ ký, chức danh của Ủy ban nhân dân cấp xã tại nhiều địa phương chưa kịp thời.

- Số lượng và chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức được bố trí chưa đồng đều giữa các đơn vị hành chính cấp xã; nhiều cấp xã bố trí vừa thừa vừa thiếu (số lượng, cơ cấu); nhiều nơi¹¹ thiếu cán bộ, công chức có trình độ chuyên môn trong các lĩnh vực khoa học công nghệ, địa chính, tài chính, pháp lý, y tế, xây dựng, giao thông chưa cập nhật đầy đủ kiến thức và kỹ năng để đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trong điều kiện mới... Số lượng cấp phó sau sáp nhập, hợp nhất tại một số cơ quan, đơn vị cấp tỉnh nhiều; việc phân bổ cán bộ tại các phòng, ban chuyên môn cấp tỉnh và cấp xã ở một số địa phương chưa hợp lý dẫn đến tình trạng cùng một vị trí nhưng nơi thừa nơi thiếu, hiệu suất lao động chưa cao.

- Một số quy định về phân cấp, phân quyền ở nhiều địa phương chưa được thực hiện kịp thời, hiệu quả, đồng thời việc hướng dẫn thực hiện phân cấp, phân quyền của một số bộ, ngành chưa rõ nên dẫn đến việc thực hiện bước đầu còn lúng túng, vướng mắc (nhất là việc xác định thẩm quyền, trình tự thủ tục,...). Một số nhiệm vụ, quyền hạn của chính quyền địa phương còn có sự khác nhau trong các quy định của luật và nghị định liên quan dẫn đến cách hiểu và thực hiện trong một số trường hợp chưa bảo đảm tính thống nhất, như: Thẩm quyền thành lập Trung tâm hành chính công cấp xã,...

- Việc thành lập, sắp xếp, tổ chức lại các đơn vị sự nghiệp công lập cấp xã ở một số địa phương còn vướng mắc, chưa rõ thẩm quyền thực hiện.

2. Về bố trí trụ sở, trang thiết bị và điều kiện làm việc

¹⁰ Quảng Ninh, Sơn La, Vĩnh Long, Hà Tĩnh, Ninh Thuận

¹¹ Cao Bằng, Phú Thọ, Thái Nguyên, Điện Biên, Sơn La, Lai Châu, Hải Phòng, Khánh Hoà, Đà Nẵng, Thành phố Hồ Chí Minh...

- Trụ sở làm việc ở một số địa phương vẫn còn thiếu (nhất là đối với cấp xã ở khu vực miền núi) hoặc xuống cấp, chật hẹp, không đủ diện tích và phân tán¹². Một số trung tâm, điểm thực hiện thủ tục hành chính có khoảng cách xa, chưa bảo đảm thuận lợi đi lại cho người dân khi giải quyết các thủ tục.

- Trang thiết bị chuyên dụng (máy scan, máy đọc mã vạch...) để phục vụ công việc, số hóa ở nhiều địa phương chưa được cấp đầy đủ. Một số thủ tục an sinh, dân cư chưa thực hiện được do các điểm, trung tâm phục vụ hành chính công chỉ trang bị 01 con dấu nhưng phải cùng sử dụng ở các điểm để giải quyết thủ tục.

- Việc xử lý trụ sở dời dư theo phương án chuyển đổi công năng thành các cơ sở y tế, giáo dục, công trình công cộng ở một số địa phương gặp khó khăn, chưa khả thi do các trụ sở ở vị trí không thuận lợi, diện tích không phù hợp,...

3. Về giải quyết chế độ, chính sách, bố trí nhà ở công vụ, phương tiện đưa đón cho cán bộ, công chức

- Một số đối tượng cán bộ, công chức chịu sự tác động do sắp xếp tổ chức bộ máy, tổ chức chính quyền địa phương 02 cấp nhưng chưa được áp dụng chế độ, chính sách tại Nghị định số 178/2025/NĐ-CP (sửa đổi, bổ sung tại Nghị định số 67/2025/NĐ-CP) như: Cán bộ, công chức, viên chức và người lao động đã có từ đủ 15 năm trở lên làm nghề, công việc nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm hoặc đặc biệt nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm hoặc có đủ 15 năm trở lên làm việc ở vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn và đã đủ tuổi nghỉ hưu, cán bộ cấp xã trở lên đang hưởng chế độ hưu trí, chế độ mất sức lao động, chế độ bệnh binh nghỉ ngay khi thực hiện mô hình chính quyền địa phương 02 cấp; người lao động làm việc tại các Hội do Đảng và Nhà nước giao nhiệm vụ ở cấp tỉnh, cấp huyện nghỉ ngay khi thực hiện mô hình chính quyền địa phương 02 cấp; cán bộ công đoàn chuyên trách làm việc theo chế độ hợp đồng lao động (hưởng lương và phụ cấp từ nguồn kinh phí công đoàn) nghỉ ngay khi thực hiện mô hình tổ chức chính quyền địa phương 02 cấp theo Kết luận số 174-KL/TW); một số quy định về chế độ, chính sách, bảo đảm giữa các đối tượng chưa bảo đảm tính tương quan.

- Có địa phương chưa chi trả kịp thời cho đối tượng nghỉ hưu, nghỉ thôi việc đã có quyết định nghỉ trước ngày 30/6/2025. Một số địa phương gặp khó khăn trong việc bố trí cho người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã tiếp tục hoạt động chậm nhất đến ngày 30/5/2026 theo chỉ đạo của Trung ương.

- Các địa phương còn khó khăn trong việc bố trí nhà ở, phương tiện cho cán bộ, công chức khi chuyển đến nơi mới¹³.

¹² Hà Nội, Đắk Lắk, Thái Nguyên, Lạng Sơn, An Giang...

¹³ Đồng Tháp, Đền Biên, Lai Châu, Sơn La, Tuyên Quang, Phú Thọ, Cao Bằng, Sơn La, Tây Ninh.

- Theo báo cáo của Bộ Tài chính¹⁴, một số chế độ chi cho cán bộ (như lương, phụ cấp,...) tại xã, phường sau sắp xếp có nơi, có lúc chưa kịp thời. Nhiều địa phương chưa thực hiện chi ngân sách nhà nước do một số địa phương (cấp xã) chưa kiện toàn được bộ máy đầy đủ; gặp khó khăn trong việc bố trí cán bộ làm kế toán trưởng; chưa được cấp con dấu,... nên chưa đủ điều kiện đăng ký tài khoản tại KBNN để thực hiện chi ngân sách nhà nước.

4. Về thực hiện các thủ tục hành chính, triển khai chuyển đổi số, ứng dụng công nghệ thông tin, lưu trữ hồ sơ, số hóa tài liệu (công tác bảo đảm an ninh mạng, an toàn thông tin)

- Hệ thống hạ tầng của Trung tâm phục vụ hành chính công từ trung ương, cấp tỉnh, cấp xã còn chưa đồng bộ, thống nhất nên gặp khó khăn khi liên thông, chưa bảo đảm dịch vụ công toàn trình. Các hệ thống như Cổng Dịch vụ công quốc gia, VNeID, dịch vụ công liên thông, các nền tảng dùng chung (hộ tịch điện tử của Bộ Tư pháp, phần mềm cấp mã số đăng ký kinh doanh của Bộ Tài chính)¹⁵ và các hệ thống nghiệp vụ chuyên ngành của các bộ phận (địa chính, xây dựng,...) hoạt động chưa ổn định hoặc chưa hoàn thiện, còn tình trạng quá tải. Chữ ký số của một số tổ chức và cá nhân chưa được cấp mới kịp thời hoặc thay đổi thông tin gây khó khăn trong xử lý công việc.

- Các phần mềm giải quyết thủ tục hành chính trực tuyến chậm cập nhật; một số hệ thống tờ khai, biểu mẫu các thủ tục hành chính mới chưa được cập nhật trên Cổng Dịch vụ công quốc gia¹⁶, gặp sự cố khi không thể điều chỉnh, sửa đổi, bổ sung mà phải làm lại từ đầu khi kê khai sai hoặc thiếu thông tin, dẫn đến quy trình xử lý hồ sơ bị ngắt quãng, kéo dài thời gian, ảnh hưởng đến mức độ hài lòng của người dân.

- Năng lực chuyển đổi số và trình độ khoa học công nghệ của đội ngũ cán bộ, công chức cấp xã còn hạn chế trong khi khối lượng thủ tục hành chính phải giải quyết ở cấp xã rất lớn, số lượng người dân có nhu cầu thực hiện các thủ tục hành chính tăng cao.

- Việc số hóa và đưa vào lưu trữ tài liệu của cấp huyện trước sắp xếp tại một số địa phương¹⁷ còn chậm tiến độ do số lượng tài liệu rất nhiều, không có đủ máy móc, phương tiện, kho lưu trữ, nhân lực thực hiện; kinh phí phục vụ cho việc chỉnh lý và số hóa tài liệu là rất lớn; cơ sở vật chất để lưu trữ, bảo quản tài liệu chưa bảo đảm nên tiềm ẩn nguy cơ hư hỏng, thất lạc.

- Công tác bảo đảm an ninh mạng, an toàn thông tin cho hệ thống tại một số địa phương¹⁸ gặp nhiều khó khăn do: (1) Chưa vô hiệu hóa tính năng thu, phát

¹⁴ Tại Công văn số 11388/BTC-KTĐP ngày 27/7/2025.

¹⁵ Gia Lai, Hưng Yên, Cần Thơ, Hải Phòng, Bắc Ninh, Phú Thọ...

¹⁶ Đà Nẵng, Cần Thơ...

¹⁷ Quảng Ngãi, Điện Biên, Hà Tĩnh, Đà Nẵng, Tây Ninh...

¹⁸ Đà Nẵng, Đồng Tháp, Nghệ An.

sóng, kiểm soát việc kết nối các thiết bị ngoại vi, chưa cài đặt đầy đủ các phần mềm có bản quyền; (2) Việc sử dụng chung máy tính, lưu vết tài khoản trên hệ điều hành dẫn đến nguy cơ để lộ, mất thông tin đăng nhập, tài liệu người dùng; (3) Chưa có nhân lực hỗ trợ về an ninh mạng, an toàn thông tin, quản trị vận hành tại các trung tâm hành chính công; (4) Chưa quy hoạch, phân vùng mạng tách biệt cho công dân, cán bộ ở cấp xã.

5. Về tính thống nhất giữa các quy định của pháp luật và khó khăn, vướng mắc khác

Qua theo dõi, ghi nhận các phản ánh, kiến nghị, vướng mắc của các địa phương trong quá trình triển khai thực hiện quy định tại các Nghị định, Thông tư về phân cấp, phân quyền, phân định thẩm quyền khi tổ chức mô hình chính quyền địa phương địa phương 02 cấp cho thấy một số quy định giữa các luật, nghị định, thông tư còn mâu thuẫn, chồng chéo, chưa bảo đảm tính thống nhất hoặc chưa đủ cụ thể, rõ ràng để địa phương triển khai thực hiện. Hiện nay, Bộ Tư pháp đã rà soát, tổng hợp, lấy ý kiến các bộ, ngành để đề xuất phương án hoàn thiện pháp luật để tháo gỡ khó khăn, vướng mắc nêu trên.

Theo báo cáo của Ngân hàng chính sách xã hội¹⁹, việc sắp xếp, tổ chức lại đơn vị hành chính các cấp ảnh hưởng đến việc triển khai một số chương trình tín dụng chính sách tại Ngân hàng Chính sách xã hội (NHCSXH), như: (1) thiếu căn cứ pháp lý để tiếp tục cho vay đối với các đối tượng thụ hưởng ở các xã đặc biệt khó khăn thuộc vùng bãi ngang, ven biển và hải đảo khi các đơn vị hành chính chuyển thành đặc khu; (2) các quy định hiện hành chưa xác định rõ "đặc khu" có thuộc "vùng nông thôn" hay không, khiến NHCSXH không có cơ sở để cho vay theo chương trình này tại 13 đặc khu mới được thành lập

V. NGUYÊN NHÂN CỦA HẠN CHẾ, KHÓ KHĂN, VƯỚNG MẮC

1. Nguyên nhân chủ quan

(1) Công tác lãnh đạo, chỉ đạo ở một số địa phương chưa thực sự quyết liệt, đồng bộ

- Một số địa phương chưa kịp thời cụ thể hóa chỉ đạo của Trung ương, Chính phủ và Thủ tướng Chính phủ thành các chương trình, kế hoạch hành động cụ thể; có nơi vẫn còn lúng túng trong khâu tổ chức triển khai, dẫn đến tiến độ chậm, chất lượng chưa bảo đảm yêu cầu đề ra.

¹⁹ Tại Công văn số 7400/NHCS-TDSV ngày 30/7/2025

- Một số cơ quan chuyên môn thuộc UBND cấp tỉnh, cấp xã chưa kịp thời kiện toàn tổ chức, chưa ban hành quy chế hoạt động, phân công chức năng, nhiệm vụ cụ thể. Việc xác định rõ vai trò, trách nhiệm giữa các cơ quan sau khi sáp nhập hoặc thay đổi địa giới hành chính còn chưa đầy đủ, thiếu sự phân định rạch ròi.

- Một số địa phương (cấp xã) chưa kiện toàn được bộ máy đầy đủ; gặp khó khăn trong việc bố trí cán bộ làm kế toán trưởng; chưa được cấp con dấu,... nên chưa đủ điều kiện đăng ký tài khoản tại KBNN; do đó, chưa thực hiện kịp thời chi ngân sách nhà nước.

(2) Tổ chức bộ máy, năng lực, trình độ và sự thích ứng của đội ngũ cán bộ chưa đồng đều

- Số lượng phòng chuyên môn của UBND cấp xã quy định đồng nhất giữa các ĐVHC cấp xã (gồm có Văn phòng HĐND và UBND và 02 phòng chuyên môn), trong khi số lượng nhiệm vụ, lĩnh vực và phạm vi nhiệm vụ khác nhau giữa các địa phương là chưa phù hợp; việc bố trí cán bộ có trình độ, kinh nghiệm chuyên sâu trong các lĩnh vực chuyên ngành gặp khó khăn;

- Nhiều cán bộ, công chức tại cơ sở chưa được đào tạo, tập huấn đầy đủ về mô hình mới vận hành, đặc biệt là các kỹ năng liên quan đến xử lý công việc trong môi trường số, hành chính điện tử. Một bộ phận cán bộ, công chức còn tâm lý e ngại thay đổi, lúng túng trong việc xử lý các tình huống phát sinh sau khi tổ chức lại bộ máy.

- Một số cán bộ, công chức được bố trí chưa có kinh nghiệm công tác tại địa bàn, lĩnh vực mới, chưa am hiểu tình hình dân cư, cơ sở hạ tầng, trong khi yêu cầu nhiệm vụ lớn, nhiều văn bản, quy định mới phải được cập nhật, ảnh hưởng đến hiệu quả thực thi nhiệm vụ.

(3) Chưa chuẩn bị đầy đủ về điều kiện kỹ thuật, con người cho công tác chuyển đổi số

- Tại nhiều cấp xã mới sáp nhập, cán bộ, công chức chưa được cấp đầy đủ chữ ký số, tài khoản đăng nhập hệ thống quản lý điều hành; hạ tầng CNTT chưa bảo đảm, gây gián đoạn trong xử lý hồ sơ, văn bản điện tử và cung cấp dịch vụ công.

- Địa bàn quản lý của nhiều xã mới sau sáp nhập rất rộng, dân cư phân tán (như ở Điện Biên, Lào Cai, Hà Giang, Gia Lai), gây khó khăn trong quản lý hành chính, cung cấp dịch vụ công, đi lại của cán bộ, công chức và người dân. Các xã vùng đồng bào dân tộc thiểu số có đặc thù ngôn ngữ, phong tục, tập quán; hạn chế trong việc tiếp cận và sử dụng công nghệ thông tin khó khăn trong thích ứng với mô hình chính quyền mới.

- Đội ngũ cán bộ, công chức cấp xã chưa được chuẩn bị đầy đủ về năng lực chuyên môn, quản trị hành chính, kỹ năng số, trong khi phải đảm nhận khối lượng công việc lớn hơn.

(4) Hệ thống thể chế, chính sách còn có nội dung chưa đồng bộ

- Việc xây dựng các luật, nghị định, thông tư hướng dẫn thực hiện chính quyền địa phương 02 cấp phải đáp ứng yêu cầu tiến độ gấp; cơ quan liên quan, cơ quan chủ trì soạn thảo chưa dự liệu hết các vấn đề phát sinh trong thực tiễn nên quy định của các văn bản quy phạm pháp luật còn có điểm chưa thống nhất, chồng chéo hoặc chưa đủ cụ thể, rõ ràng để địa phương tổ chức thực hiện.

- Tại thời điểm triển khai, vẫn còn một số lĩnh vực thiếu quy định cụ thể hoặc đang trong quá trình lấy ý kiến, hoàn thiện (như hướng dẫn tổ chức bộ máy chuyên môn, phân cấp nhiệm vụ, chuyển đổi cơ sở dữ liệu,...). Điều này dẫn đến sự lúng túng trong tổ chức thực hiện, nhất là ở cấp xã.

(5) Công tác phối hợp chưa chặt chẽ: Công tác phối hợp giữa công chức phụ trách địa bàn tại các bộ, cơ quan trung ương và công chức địa phương liên quan đến lĩnh vực còn chưa chặt chẽ. Một số nơi còn thiếu sự phối hợp chặt chẽ giữa các cơ quan trung ương trên địa bàn và cơ quan địa phương trong việc sắp xếp, bố trí, xử lý trụ sở. Theo phản ánh của một số địa phương thì một số cơ quan trung ương chỉ đề xuất nhu cầu thiếu trụ sở mà không có sự đánh giá tổng thể tình hình quản lý, sử dụng trụ sở trên địa bàn dẫn đến việc địa phương không có cơ sở để phối hợp sắp xếp, bố trí.

2. Nguyên nhân khách quan

(1) Mô hình mới, phạm vi triển khai rộng, thời gian thực hiện gấp rút là nguyên nhân khách quan, chủ yếu.

Mô hình chính quyền 02 cấp là một cải cách thể chế sâu rộng, tác động sâu rộng đến hệ thống chính trị nói chung, chính quyền địa phương nói riêng và đội ngũ cán bộ, công chức và đời sống Nhân dân. Tuy nhiên, thời gian chuẩn bị, thử nghiệm và vận hành chính thức tương đối ngắn, trong khi khối lượng công việc lớn, địa bàn triển khai rộng dẫn đến áp lực lớn cho bộ máy thực hiện; trong khi đó, các bộ, ngành thực hiện trên tinh thần “vừa chạy, vừa xếp hàng” dẫn đến việc sửa đổi, ban hành các văn bản quy phạm pháp luật chưa theo kịp tiến trình đổi mới và có sự chưa phù hợp nhất định. Đặc biệt, để thực hiện sắp xếp, bố trí, xử lý trụ sở, các địa phương phải thực hiện điều chỉnh nhiều loại quy hoạch khác nhau dẫn đến làm chậm tiến độ xử lý.

(2) Điều kiện cơ sở vật chất, hạ tầng kỹ thuật, công nghệ thông tin còn hạn chế

- Tại nhiều xã vùng sâu, vùng xa, địa phương khó khăn, hạ tầng công nghệ thông tin chưa được đầu tư đồng bộ; phần mềm quản lý điều hành chưa kết nối thông suốt với cấp tỉnh; đường truyền mạng yếu, thiếu máy tính, máy in, thiết bị lưu trữ,... Việc triển khai các nhiệm vụ số hóa, liên thông dữ liệu, ký số, xử lý hồ sơ điện tử còn gặp nhiều cản trở khách quan do thiếu điều kiện bảo đảm.

- Khối lượng các cơ sở nhà, đất dồi dào lớn trong khi nhu cầu sử dụng cho các mục đích của Nhà nước ở từng địa bàn có sự khác nhau. Việc bố trí, sắp xếp, xử lý trụ sở khi sắp xếp đơn vị hành chính là vấn đề khó do đây là những tài sản có tính chất cố định; ở những nơi là trung tâm hành chính của tỉnh, xã (mới) thì phát sinh tình trạng thiếu trụ sở do cả cơ quan trung ương và cơ quan địa phương đều có nhu cầu sử dụng trụ sở, trong khi đó ở những nơi không còn là trung tâm hành chính của tỉnh, xã (mới) thì các phát sinh tình trạng dồi dào do nhiều cơ quan, đơn vị không còn nhu cầu sử dụng. Các trụ sở xã theo mô hình cũ chỉ thiết kế đủ chỗ làm việc cho khoảng hơn 20 cán bộ, công chức cấp xã; nay theo mô hình tổ chức bộ máy mới, số lượng biên chế cán bộ, công chức cấp xã tăng lên (khoảng 70 cán bộ, công chức/01 xã) dẫn đến các trụ sở hiện có không đủ diện tích để bố trí làm việc tập trung tại 01 địa điểm mà phải thực hiện duy trì làm việc tại nhiều địa điểm.

- Nhiều địa phương, nhất là các tỉnh miền núi, chưa cân đối được ngân sách để phục vụ các nhiệm vụ như cải tạo, sửa chữa trụ sở, mua sắm thiết bị CNTT, hỗ trợ đi lại và sinh hoạt cho cán bộ, công chức tại đơn vị mới. Trong khi đó, một số chính sách hỗ trợ tài chính từ Trung ương vẫn đang trong quá trình hướng dẫn, cấp phát, nên chưa kịp thời bổ sung nguồn lực cho địa phương triển khai hiệu quả.

- Sau khi kết nối, nhận dữ liệu về mã địa bàn mới, các đơn vị đầu mối các địa phương cũng chưa ổn định tổ chức để phối hợp xử lý tình huống. Ví dụ như trường hợp kết nối với SS các địa phương, Bộ Tài chính đã có công văn số 1155/CNTT-CNTT ngày 18/7/2025 gửi các tỉnh, thành phố (lần 3) đề nghị cung cấp thông tin về máy chủ SS nhưng một số tỉnh, thành phố chưa kịp thời trả lời Bộ Tài chính.

VI. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP THỜI GIAN TỚI

1. Đối với các Bộ, ngành Trung ương

1.1. Thể chế hóa đầy đủ, đồng bộ các văn bản quy phạm pháp luật liên quan về mô hình chính quyền địa phương 02 cấp

- Triển khai, thực hiện các nhiệm vụ cụ thể nêu tại các kết luận của Bộ Chính trị, Ban Bí thư, Kế hoạch số 02-KH/BCĐTW ngày 19/6/2025 của Ban Chỉ đạo Trung ương về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số và Kế hoạch số 56-KH/BCĐ ngày 04/7/2025 của Ban Chỉ đạo Trung ương tổng kết việc thực hiện Nghị quyết số 18-NQ/TW và Quyết định của Thủ tướng Chính phủ ban hành Kế hoạch thực hiện Kế hoạch số 56-KH/BCĐ.

- Tiếp tục rà soát, ban hành theo thẩm quyền và trình các cấp thẩm quyền ban hành các luật, nghị quyết, nghị định, thông tư có liên quan đến phân cấp, phân quyền, phân định thẩm quyền; ban hành các sổ tay, cẩm nang nghiệp vụ, hướng dẫn về quy

trình, quy chuẩn thực hiện các nhiệm vụ, quyền hạn đã phân cấp cho cấp tỉnh, cấp xã; công bố, công khai đầy đủ thủ tục hành chính tới người dân, doanh nghiệp.

- Chủ động rà soát, điều chỉnh các văn bản pháp luật chuyên ngành đang có nội dung chồng chéo, chưa phù hợp hoặc thiếu quy định cụ thể, nhất là trong các lĩnh vực quản lý đất đai, xây dựng, tài chính - ngân sách, dân cư, hộ tịch, giáo dục và y tế; xác định rõ chức năng, nhiệm vụ của chính quyền cấp xã, bảo đảm phân định rõ giữa cấp tỉnh và cấp xã, tránh trùng lặp, bỏ sót chức năng quản lý...

- Bộ Tư pháp chủ trì, phối hợp với Bộ Nội vụ và các bộ, ngành có liên quan rà soát toàn bộ các văn bản quy phạm pháp luật có liên quan đến tổ chức và hoạt động của chính quyền địa phương 02 cấp, kịp thời phát hiện các quy định mâu thuẫn, chồng chéo, thiếu thống nhất hoặc không còn phù hợp để kiến nghị sửa đổi, bổ sung.

1.2. Tăng cường tổ chức tập huấn, chủ động phối hợp, hướng dẫn, tháo gỡ khó khăn cho các địa phương trong quá trình triển khai

- Tăng cường tổ chức tập huấn các nội dung về tổ chức chính quyền địa phương 02 cấp, các nội dung về phân cấp, phân quyền, phân định thẩm quyền, các trình tự, thủ tục giải quyết các thủ tục hành chính của cấp xã, giải đáp các khó khăn, vướng mắc của địa phương trong quá trình thực hiện.

- Duy trì và tăng cường hoạt động của các Tổ công tác, Tổ giúp việc liên ngành để hướng dẫn, hỗ trợ kỹ thuật và theo dõi sát tiến độ triển khai mô hình chính quyền địa phương 02 cấp tại các địa phương, đặc biệt là ở cấp xã.

- Bố trí cán bộ, công chức làm đầu mối thường trực để tiếp nhận, xử lý và phản hồi kịp thời các kiến nghị, khó khăn, vướng mắc của các địa phương trong quá trình triển khai.

- Ưu tiên hướng dẫn xử lý các vướng mắc liên quan đến tổ chức bộ máy, điều chuyển cán bộ, công chức, phân cấp nhiệm vụ, phân bổ ngân sách, sử dụng cơ sở vật chất, kết nối hạ tầng công nghệ thông tin, dữ liệu dân cư và hộ tịch; rà soát một số bộ thủ tục để đẩy mạnh phân cấp, phân quyền cho địa phương thuộc Bộ Xây dựng, Bộ Tài chính, Bộ Khoa học và Công nghệ.

1.3. Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, phổ biến trong cán bộ, công chức, đảng viên và Nhân dân

- Cơ quan thông tin, truyền thông của Trung ương và địa phương có trách nhiệm xây dựng nội dung tuyên truyền rõ ràng, dễ hiểu, phù hợp với từng vùng miền, từng đối tượng, đặc biệt là ở vùng sâu, vùng xa, vùng đồng bào dân tộc thiểu số.

- Chủ động nắm bắt dư luận, kịp thời phản bác các thông tin sai lệch, xuyên tạc chủ trương của Đảng, chính sách của Nhà nước trong sắp xếp tổ chức bộ máy hành chính và địa giới hành chính.

1.4. Tăng cường kiểm tra, giám sát, đánh giá kết quả thực hiện, cử cán bộ, công chức, viên chức trung ương về địa phương

- Thường xuyên kiểm tra việc thực hiện các quy định về chức năng, nhiệm vụ, tổ chức bộ máy các cơ quan, đơn vị, tổ chức trong hệ thống cơ quan hành chính ở Trung ương và địa phương; kiểm tra việc thực hiện các quy định về phân cấp, phân quyền, phân định thẩm quyền; về quy trình công tác, hồ sơ, thủ tục hành chính,...; về cung cấp dịch vụ công, dịch vụ công trực tuyến; về cơ chế đặc biệt xử lý khó khăn, vướng mắc do quy định của pháp luật thuộc ngành, lĩnh vực được giao quản lý.

- Xây dựng và triển khai kế hoạch kiểm tra chuyên đề theo lĩnh vực được phân công, bảo đảm có lộ trình cụ thể và nội dung thiết thực, trọng tâm, trọng điểm.

- Cử cán bộ, công chức, viên chức ở các Bộ, cơ quan ngang Bộ về địa phương để nắm tình hình và hướng dẫn giải quyết các vấn đề cấp thiết của cấp xã.

2. Đối với các địa phương

2.1. Thực hiện tổng rà soát, đánh giá, phân loại gắn với cơ cấu lại và nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức cấp xã sau sắp xếp để cho nghỉ theo chế độ những cán bộ, công chức không đáp ứng được yêu cầu nhiệm vụ, làm cơ sở cho việc tuyển dụng, bố trí, đào tạo bồi dưỡng cán bộ, công chức cấp xã, tránh tình trạng nơi thừa, nơi thiếu, bảo đảm sử dụng hiệu quả nguồn nhân lực.

2.2. Tiếp tục triển khai tổ chức tập huấn chuyên môn, nghiệp vụ; bồi dưỡng, cập nhật kiến thức, thông tin thường xuyên, liên tục, ưu tiên thực hiện kịp thời trong giai đoạn vận hành bộ máy mới theo thứ tự quan trọng, cần thiết, như là thuế, đăng ký kinh doanh, đất đai, môi trường, tư pháp, y tế, giáo dục...; đồng thời, xây dựng chương trình và chỉ đạo tổ chức đào tạo, bồi dưỡng kỹ năng công nghệ, quản lý hành chính hiện đại và kỹ năng giao tiếp hành chính để nâng cao năng lực đội ngũ cán bộ, công chức cả về chuyên môn và kỹ năng số, nhất là ở các địa phương vùng sâu, vùng xa, xã đảo, nơi điều kiện triển khai còn hạn chế.

2.3. Tập trung mọi nguồn lực để giải quyết các hồ sơ đăng ký kinh doanh quá hạn; giải quyết kịp thời phản ánh kiến nghị của người dân, doanh nghiệp, bảo đảm thực hiện thủ tục hành chính thông suốt, liên tục, hiệu quả, không để gián

đoạn hoạt động sản xuất kinh doanh và ảnh hưởng đến quyền, lợi ích hợp pháp của người dân, doanh nghiệp.

2.4. Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra việc bố trí, sắp xếp, xử lý trụ sở, tài sản công của các cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc phạm vi quản lý; xử lý trách nhiệm của các tập thể, cá nhân chậm hoặc thực hiện không đúng quy định của pháp luật. Định kỳ tự kiểm tra nội bộ, đánh giá kết quả thực hiện mô hình chính quyền địa phương 02 cấp; kịp thời phát hiện những bất cập, vướng mắc để đề xuất điều chỉnh phù hợp.

2.5. Chủ động nghiên cứu, cập nhật kịp thời các quy định của pháp luật mới ban hành liên quan đến chính quyền địa phương 02 cấp; nghiêm túc thực hiện đầy đủ quy định của pháp luật và các hướng dẫn của các bộ, ngành Trung ương; kịp thời xử lý các khó khăn, vướng mắc theo thẩm quyền và tổng hợp, gửi kiến nghị về các bộ, cơ quan ngang bộ quản lý ngành để xem xét, giải quyết, bảo đảm việc thực hiện thông suốt, không để xảy ra gián đoạn.

Trên đây là Báo cáo Sơ kết đánh giá tình hình sau 01 tháng triển khai thực hiện và vận hành chính quyền địa phương 02 cấp, Bộ Nội vụ trân trọng báo cáo Chính phủ./. *NT*

Nơi nhận:

- Như trên;
- TTgCP, các PTTgCP (để b/c);
- Văn phòng Chính phủ;
- Bộ trưởng Phạm Thị Thanh Trà;
- Các Đồng chí Thứ trưởng;
- Văn phòng Bộ (P.TH-TK);
- Lưu: VT, CQĐP.

BỘ TRƯỞNG



Phạm Thị Thanh Trà